

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 5 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Quàng Văn Tiệp.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Hà Văn Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 99/2022/TLST – HNGĐ, ngày 19/4/2022 về việc: Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXX - HNGĐ ngày 04/5/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị N. Sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lương Văn C. Sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và tại phiên hòa giải ngày 04/5/2022 nguyên đơn chị Lò Thị N trình bày: Chị và anh Lương Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện S vào năm 2020. Cuộc sống chung hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vì chị thấy tính cách và quan điểm sống của vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi nhau, khi có mâu thuẫn thì anh C không có hành động gì để hàn gắn tình cảm mà thường xuyên có hành động bỏ đi, sự việc như vậy cũng đã diễn ra nhiều lần, bản thân chị N cũng đã cố gắng nói chuyện để hòa giải với chồng nhiều lần nhưng anh C vẫn không thay đổi quan điểm sống và cách ứng xử khi vợ chồng có mâu thuẫn. Đến đầu năm 2022

thì chị N về nhà mẹ đẻ sống đến nay, sau đó anh C có đến để đón chị về tiếp tục chung sống nhưng chị N cảm thấy không còn tình cảm gì với anh C nữa, việc tiếp tục sống chung không đem hạnh phúc gia đình nên có đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Lương Văn C.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con trai chung là Lương B, sinh ngày 02/01/2020 nếu được ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con chung và không đề nghị anh C cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị và anh C không có nợ chung, về tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Bị đơn anh Lương Văn C trình bày tại bản tự khai đề ngày 26/4/2022 và tại phiên hòa giải ngày 04/5/2022: Anh và chị N kết hôn và phát sinh mâu thuẫn đúng như chị N đã trình bày, nay chị N có yêu cầu xin được ly hôn anh không đồng ý, nếu chị N vẫn cương quyết xin ly hôn thì anh tùy chị N quyết định.

Về con chung anh cũng xác nhận anh chị có 01 con trai chung là Lương B, sinh ngày 02/01/2020 nếu ly hôn anh có đề nghị được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, anh cũng không đề nghị chị N phải cấp dưỡng nuôi con cùng, nếu chị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì anh cũng không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N. Tại phiên tòa anh C nhất trí để chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con cùng chị N, khi con chung đủ 36 tháng tuổi nếu có nhu cầu được nuôi con anh sẽ khởi kiện ra Tòa yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau.

Anh C khai vợ chồng không có nợ chung, còn về tài sản chung anh không không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quá trình kiểm sát việc thụ lý giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị N, xử cho chị N được ly hôn anh Lương Văn C. Giao cho chị N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là Lương B, sinh ngày 02/01/2020 cho đến khi đủ 18 tuổi; Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N. Về nợ chung: không có, về tài sản chung: do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lò Thị N được Tòa án thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị N và anh Lương Văn C chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Sông Mã vào ngày 25/02/2020 là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị N và anh C xuất phát từ tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, không thể cùng nhau vun vén, xây dựng cuộc sống gia đình, dẫn đến gia đình không hạnh phúc, bất đồng quan điểm sống; Mặc dù anh C không nhất trí ly hôn với chị N nhưng anh cũng không đưa ra lý do cho việc không nhất trí ly hôn và bản thân anh C cũng không có hành động hàn gắn, hóa giải mâu thuẫn vợ chồng với chị N như: nói chuyện hòa giải, động viên và xem xét thay đổi lại cách ứng xử khi vợ chồng có mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng xa cách. Chị N vẫn cương quyết xin ly hôn và anh C xác định nếu chị N vẫn cương quyết xin ly hôn thì tùy chị N quyết định, anh không có ý kiến gì. Việc tiếp tục chung sống không đem lại cuộc sống hạnh phúc cho cả hai bên vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N, tạo điều kiện cho các đương sự được tạo lập cuộc sống mới là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị N và anh C đều thừa nhận có 01 con trai chung là Lương B, sinh ngày 02/01/2020; Cả chị N và anh C có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu người còn lại phải cấp dưỡng nuôi con cùng. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy cả chị N và anh C đều có khả năng nuôi dưỡng con chung như nhau nhưng khi giải quyết ly hôn con chung chưa đủ 36 tháng tuổi. Do vậy, việc giao con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Do chị N và anh C đều khai không có nợ chung, còn tài sản chung cả anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Lò Thị N là người dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin được miễn án phí được Tòa án chấp thuận nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, khoản 3 Điều 81, Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn, xin nuôi con chung của chị Lò Thị N đối với anh Lường Văn C.

- Xử cho chị Lò Thị N được ly hôn anh Lường Văn C.

- Giao con chung là Lường B, sinh ngày 02/01/2020 cho chị Lò Thị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lường Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Lò Thị N. Anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Chị Lò Thị N được miễn án phí xin ly hôn.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị N, anh Lường Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án (Ngày 24/5/2022)./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Nhung